

CHƯƠNG 10

SƠ CỨU NGƯỜI BỊ ĐIỆN GIẬT

10.1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Điện giật thường rất nguy hiểm đến tính mạng. So với các loại tai nạn do các nguyên nhân nguy hiểm khác thì tai nạn do điện cũng thuộc loại cao, có thể gây chết người trong thời gian ngắn và người bị nạn không cảm nhận được mối nguy hiểm đe dọa mình.

Vì vậy, khi thấy người bị tai nạn điện, bất kỳ người nào cũng phải có trách nhiệm tìm mọi biện pháp để cứu người bị nạn.

Điều kiện chủ yếu để cứu người có kết quả là phải ***hành động nhanh chóng, kịp thời và có phương pháp***. Kinh nghiệm thực tế cho thấy rằng hầu hết các trường hợp bị điện giật nếu được kịp thời cứu chữa thì khả năng cứu sống cao.

10.2. PHƯƠNG PHÁP TÁCH NGƯỜI BỊ NẠN RA KHỎI MẠCH ĐIỆN

Người bị điện giật trong nhiều trường hợp bị tê liệt không thể tự dứt ra khỏi mạch điện được, do đó việc đầu tiên là phải nhanh chóng ***tách nạn nhân ra khỏi mạch điện***.

Một nguyên tắc quan trọng trong việc cứu nạn nhân bị tai nạn điện giật là bảo đảm an toàn cho người cứu chữa. Cần nhớ rằng nếu không có biện pháp an toàn, người cứu chữa cũng bị điện giật lây khi tiếp xúc với nạn nhân. Để tách nạn nhân ra khỏi mạch điện, người cứu chữa phải chú ý các điểm sau:

1. Trường hợp cắt được mạch điện

Phương pháp tốt nhất là tức khắc cắt điện bằng cách cắt cầu dao, công tắc điện liên quan đến nguồn điện giật nạn nhân và ở gần nạn nhân nhất.

Khi cắt điện cần chú ý:

- Vì có thể cắt điện vào ban đêm nên cần phải có các nguồn sáng dự phòng khác (đèn chiếu sáng sự cố).
- Nếu người bị nạn ở trên cao thì phải có phương tiện hứng đỡ khi người đó rơi xuống.

2. Trường hợp không cắt được mạch điện

Trong trường hợp này cần phân biệt người bị nạn do điện hạ áp hay điện cao áp mà áp dụng các biện pháp sau đây:

a. Đối với mạch điện hạ áp

Người cứu chữa phải có biện pháp an toàn cá nhân thật tốt như đứng trên bàn ghế bằng gỗ khô, đi dép cao su hoặc đi ủng, mang găng tay cách điện... Dùng tay đeo găng cao su kéo nạn nhân ra khỏi dây điện, hoặc dùng gậy gỗ, tre khô gạt dây điện ra khỏi nạn nhân hoặc túm lấy áo, quần (nếu khô) của nạn nhân kéo ra (Hình 10.1, 10.2, 10.3). Ngoài ra cũng có thể dùng búa, rìu cán bằng gỗ... để chặt đứt dây điện (hình 10.4).

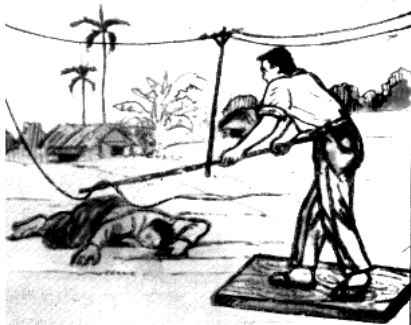
b. Đối với mạch điện cao áp

Tốt nhất là dùng phương tiện thông tin báo cho điện lực khu vực gần nhất để cắt mạch điện (Hình 10.5) và người cứu chữa bắt buộc phải trang bị an toàn cá nhân đầy đủ: ủng cách điện, găng tay cách điện và dùng sào cách điện loại cao thế để gạt hoặc đẩy người bị nạn ra khỏi mạch điện.

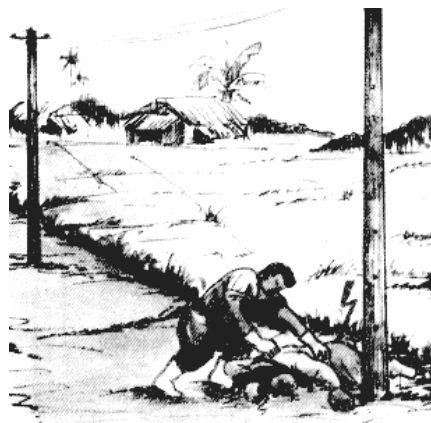
Tóm lại khi tách nạn nhân khỏi mạch điện cần chú ý:

- Ở điện áp cao phải chờ cắt điện

- Không được nắm tay không và tiếp xúc với phần trần của người bị nạn
- Không tiếp xúc với những vật dẫn hay dây dẫn ở gần người bị nạn.



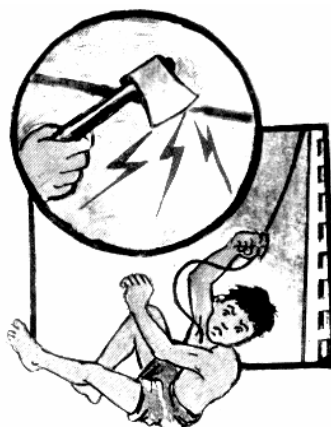
Hình 10.1. Dùng sào hay cây gạt dây điện ra khỏi nạn nhân



Hình 10.2. Đeo găng, đi ủng cách điện túm áo nạn nhân kéo ra



Hình 10.3. Đứng trên bàn kéo nạn nhân ra khỏi nguồn điện



Hình 10.4. Dùng rìu cán gỗ chặt đứt dây điện



Hình 10.5. Báo cho điện lực cắt nguồn điện

10.3. PHƯƠNG PHÁP SƠ CỨU NGƯỜI BỊ NẠN

Ngay sau khi người bị tai nạn điện giật thoát khỏi mạch điện phải căn cứ vào tình trạng của nạn nhân mà xử lý sơ cứu họ, đồng thời báo cho y tế để hỗ trợ cấp cứu.

1. Nạn nhân chưa mất tri giác

Khi người bị điện giật chưa mất tri giác, chỉ bị mê trong chốc lát, còn thở yếu... thì phải để nạn nhân ở chỗ thoáng khí, yên tĩnh và tức khắc đi mời ngay y, bác sĩ. Nếu không mời được y, bác sĩ thì phải chuyển ngay nạn nhân đến cơ quan y tế gần nhất.

2. Nạn nhân mất tri giác

Khi người bị điện giật đã mất tri giác nhưng vẫn còn thở nhẹ, tim đập yếu thì cần đặt nạn nhân ở nơi thoáng khí, yên tĩnh (nếu trời rét thì cần đặt trong phòng ấm), cởi rộng quần áo, thắt lưng, lấy vật trong miệng nếu có, cho nạn nhân ngửi Amoniac hoặc nước tiểu, xoa bóp toàn thân người bị nạn cho nóng lên, đồng thời cho người đi mời ngay y, bác sĩ. Tuyệt đối không vẩy nước lạnh lên mặt nạn nhân vì như thế tuy có thể làm cho nạn nhân mau tỉnh nhưng dễ bị xung huyết não do lạnh đột ngột, có thể dẫn đến tử vong hoặc gây tai biến để di chứng về sau.

3. Nạn nhân đã tắt thở

Khi người bị điện giật không thở, tim ngừng đập, toàn thân co giật thì phải đưa nạn nhân ra chỗ thoáng khí, bằng phẳng, nới rộng quần áo, thắt lưng, moi miệng nạn nhân xem có vướng gì không rồi nhanh chóng làm hô hấp nhân tạo hay hà hơi thổi ngạt kết hợp với xoa tim, làm cho đến khi nào có ý, bác sĩ đến và có quyết định mới thôi.

10.4 PHƯƠNG PHÁP LÀM HÔ HẤP NHÂN TẠO

1. Phương pháp hô hấp nhân tạo kiểu nằm sấp

Phương pháp hô hấp nhân tạo kiểu nằm sấp được trình bày ở Hình 10.6.

Đặt nạn nhân nằm sấp, một tay gối vào đầu, một tay duỗi thẳng, mặt nghiêng về phía tay duỗi, moi nhốt trong miệng và kéo lưỡi ra nếu lưỡi bị thụt vào.

Người cứu ngồi trên mông nạn nhân và quỳ hai đầu gối ép vào hai bên sườn nạn nhân, xoè hai bàn tay đặt lên lưng phía dưới xương sườn cụt. Dùng sức nặng toàn thân đưa người về phía trước, ấn hai bàn tay xuống theo nhịp thở đếm 1,2,3... đều đặn, rồi lại từ từ thẳng người lên, tay vẫn để ở lưng và làm lại như lần đầu với nhịp 12 lần trong một phút. Người cứu phải bình tĩnh, kiên trì làm liên tục cho đến khi nào thấy nạn nhân tự thở được hoặc có ý kiến quyết định của y, bác sĩ mới thôi.



Hình 10.6 Phương pháp hô hấp nhân tạo kiểu nằm sấp

2. Phương pháp hô hấp nhân tạo kiểu nằm ngửa

Phương pháp hô hấp nhân tạo kiểu nằm ngửa được trình bày ở hình 10.7. Đặt nạn nhân nằm ngửa, lấy quần áo kê dưới lưng để cho đầu hơi ngửa. Một người lấy khăn sạch kéo lưỡi và giữ cho lưỡi khỏi thụt vào. Người cứu quỳ hai đầu gối cách xa đầu nạn nhân khoảng 20÷30cm, cầm cẳng tay của nạn nhân, từ từ đưa hai tay lên phía trên đầu sao cho hai bàn tay gần chạm vào nhau, giữ ở vị trí này khoảng 2÷3 giây. Rồi đưa hai cánh tay nạn nhân xuống, lấy sức mình ép hai khuỷu tay người bị nạn vào lồng ngực của họ. Cần làm cho thật điều hòa và miệng đếm 1,2,3... cho lúc hít vào (đưa tay lên) và đếm 1,2,3... cho lúc thở ra (đưa tay xuống). Cố gắng làm từ 16 ÷ 18 lần trong một phút, liên tục làm như vậy cho đến khi nạn nhân thở được hoặc có ý kiến quyết định của y, bác sĩ mới được thôi.

Lưu ý: Những người bị gãy xương tay không làm bằng phương pháp này.

3. Phương pháp hà hơi thổi ngạt

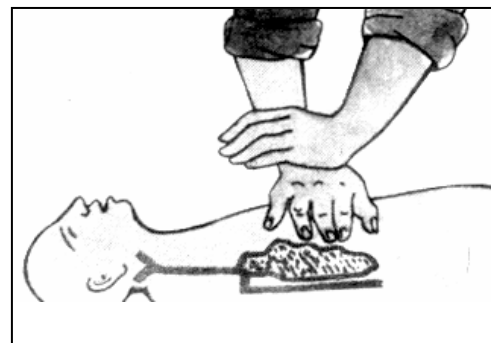
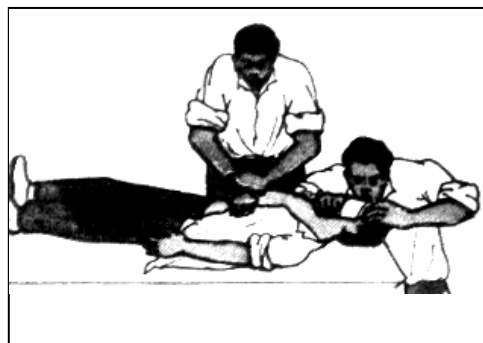
Phương pháp hô hấp nhân tạo hà hơi thổi ngạt được trình bày ở hình 10.8. Đặt nạn nhân nằm ngửa, nới rộng quần áo, moi nhốt và các vật trong miệng ra nếu có, để đầu nạn nhân hơi ngửa về phía sau, hai tay duỗi thẳng. Đặt một miếng “gạc” sạch che lên miệng nạn nhân, người cứu một tay bịt mũi, một tay giữ miệng nạn nhân, hít không khí đầy lồng ngực rồi ghé miệng thổi mạnh vào miệng nạn nhân. Thực hiện động tác này khoảng 14 ÷ 16 lần trong một phút.

Trong khi đó, một người đứng bên cạnh làm động tác xoa tim. Lấy hai bàn tay chồng lên nhau và đặt lên lồng ngực bên trái (phía có tim) của nạn nhân, vừa ấn vừa day nhịp nhàng khoảng $60 \div 80$ lần trong một phút. Phối hợp với việc thổi, cứ ấn 5 ÷ 6 cái lại thổi một lần. Người cứu phải làm liên tục cho đến khi nạn nhân tự thở được hoặc có ý kiến của y, bác sỹ mới thôi.

Phương pháp hà hơi thổi ngạt có hiệu quả rất cao, hiện đang được áp dụng phổ biến.



Hình 10.7 Phương pháp hô hấp nhân tạo kiểu nằm ngửa



Hình 10.8. Phương pháp hô hấp nhân tạo hà hơi thổi ngạt